***Thứ sáu ngày 20 tháng 10 năm 2023***

**TOÁN**

**-35-**

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Luyện tập, suy nghĩ, tìm tòi lời giải và trình bày bài giải: Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ.

+ Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huông gần với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.

**2.Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học: Năng lực giải quyết vấn đề Toán học ; năng lực giao tiếp Toán học ; năng lực sử dụng công cụ và phương tiện Toán học.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.GV**: Lap top; tivi; clip; slide minh họa

**2.HS**:vở ô li, vở nháp, …

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  - GV nêu yêu cầu.  - GV NX, bổ sung.  1. Yêu cầu HS ôn lại tiến trình suy nghĩ giải bài toán có lời văn  2. GV giới thiệu thao tác mới trong tiến trình giải bài toán có lời văn, đó là viết bài giải của bài toán, cụ thể:  + Viết câu lời giải.  + Viết phép tính.  + Viết đáp số.  **\* Bài 1**  - Yêu cầu HS đọc thầm bài toán.  - Tóm lại ta có:  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  **\* Bài 2**  - Yêu cầu HS đọc thầm bài toán.  - Tóm lại ta có:  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  **\* Bài 3**  - Yêu cầu HS đọc thầm bài toán.  **\* Bài 4**  - Yêu cầu HS đọc thầm bài toán.  **II. VẬN DỤNG**  - GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  VD 1: Lan có 8 nhãn vở. Hằng có 7 nhãn vở. Hỏi cả hai bạn có tất cả bao nhiêu nhãn vở ?  VD 2: Hùng có 18 quả bóng xanh và đỏ. Trong đó có 9 quả bóng xanh. Hỏi Hùng có mấy quả bóng đỏ ?  **III. CỦNG CỐ, DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên, em nhắn bạn điều gì? | - HS chia sẻ những tình huống trong thực tế có liên quan đến phép cộng, phép trừ.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài toán.  - HS suy nghĩ giải bài toán theo tiến trình giải bài toán có lời văn đã thống nhất.  - HS chọn số và phép tính thích hợp cho các ô ( ? ) đặt trong phần phép tính giải; chọn số thích hợp cho ô ( ? ) đặt trong phần Đáp số.  Câu lời giải: Trên sân có tất cả số bạn là:  Phép tính giải: 6 + 5 = 11 ( bạn )  Đáp số: 11 bạn  - HS đọc thầm bài toán.  - HS suy nghĩ giải bài toán theo tiến trình giải bài toán có lời văn đã thống nhất.  - HS chọn số và phép tính thích hợp cho các ô ( ? ) đặt trong phần phép tính giải; chọn số thích hợp cho ô ( ? ) đặt trong phần Đáp số.  Câu lời giải: Cường còn lại số quả bóng là:  Phép tính giải:12 – 5 = 7 ( quả )  Đáp số: 7 quả bóng  - HS đọc thầm bài toán.  - HS suy nghĩ giải bài toán.  - Ta có:  Bài giải  Hai đội có tất cả số bài dự thi là:  25 + 30 = 55 ( bài )  Đáp số : 55 bài dự thi  - HS đọc thầm bài toán.  - HS suy nghĩ giải bài toán.  - Ta có:  Bài giải  Còn số khóm chưa nở hoa là:  12 – 3 = 9 ( khóm )  Đáp số: 9 khóm chưa nở hoa  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS tự nêu một bài toán trong thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ.  - HS trả lời |

***\*Điều chỉnh sau tiết dạy:***

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………